

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **07/2021/HS-PT**

Ngày: 03-02-2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dụ

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Quang Tuấn

Bà Trần Thanh Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh H Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa:

Bà Trương Thị Hường - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 03 tháng 02 năm 2021 tại Trụ sở tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 01/2021/TLPT-PT ngày 08-01-2021 đối với bị cáo Nguyễn Ngọc H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 39/2020/HS-ST ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình.

Bị cáo kháng cáo:

Nguyễn Ngọc H, sinh ngày 16-6-1980; nơi cư trú: Tổ 7, khu Chiến Thắng, thị trấn Xuân Mai, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lái xe; dân tộc: Kinh; trình độ học vấn: 12/12; tôn giáo: không; con ông: Nguyễn Danh L và bà Trần Thị S; có vợ là Trần Thị H1 và 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; “Có mặt”.

- Người bị hại: Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1978; cháu Nguyễn Văn Đ, sinh năm 2009; cùng địa chỉ: Xóm Dăm, xã Nuông Dăm, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình (đã chết)

Đại diện hợp pháp của bị hại không kháng cáo: Chị Nguyễn Thị T (vợ anh N, mẹ cháu Đ).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không kháng cáo: Chị Trần Thị H1 (chủ phương tiện ô tô BKS 29C - 474.62)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Ngọc H có giấy phép lái xe ô tô. Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 07-5-2020 H điều khiển xe ô tô BKS 29C - 474.62 chở cá từ Công ty Cổ phần chăn nuôi C.P Việt Nam (chi nhánh Xuân Mai, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội) đến trang trại chăn nuôi ở xã Cẩm Vân, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa để giao hàng; H điều khiển xe ô tô đi theo đường Hồ Chí Minh (HCM) hướng Hà Nội đi Thanh Hóa.

Khoảng 16 giờ 35 phút cùng ngày H điều khiển xe ô tô đi đến Km 473 + 28 đường HCM, thuộc địa phận xóm Hợp Lý, xã Bảo Hiệu, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình, đoạn đường cong cua và xuống dốc, lề đường bên phải hướng đi xe ô tô có biển cảnh báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên về bên phải, phía trước xe ô tô do H điều khiển không có phương tiện tham gia giao thông nào khác; H điều khiển xe ô tô đi với vận tốc khoảng 71km/h, khi xe ô tô do H điều khiển đi gần đến chân dốc thì H phát hiện phía trước cách đầu xe ô tô của H khoảng 10 đến 15m có xe mô tô BKS 30F6 - 0741 do anh Nguyễn Văn N điều khiển chở sau là con trai Nguyễn Văn Đ đi từ khu vực cây xăng số 17 bên phải đường đi ra đường Hồ Chí Minh hướng Hà Nội đi Thanh Hóa. Lúc này do xe ô tô đi với tốc độ nhanh và không kịp xử lý nên xe ô tô đâm thẳng vào xe mô tô trên. Ngay sau đó H đạp phanh và đánh lái gấp sang trái để tránh Nng xe ô tô không dừng lại mà tiếp tục đẩy xe mô tô và người ngồi trên xe mô tô trượt đi trên đường, sau đó xe ô tô bị lật nghiêng bên trái kéo theo xe mô tô cùng anh Nguyễn Văn N lao xuống rãnh thoát nước bên trái đường hướng Hà Nội đi Thanh Hóa, cháu Nguyễn Văn Đ bị ngã văng khỏi xe mô tô và nằm lại trên đường. Hậu quả anh Nguyễn Văn N và cháu Nguyễn Văn Đ bị thương tích nặng và chết tại hiện trường, bị cáo Nguyễn Ngọc H bị xây xước nhẹ, xe ô tô và xe mô tô bị hư hỏng nặng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường có chiều dốc xuống và cong cua về bên phải theo hướng Hà Nội - Thanh Hóa, tại phần bên phải đường theo hướng Hà Nội - Thanh Hóa giao nhau với đường bê tông đi vào xóm Hợp Lý, xã Bảo Hiệu và tiếp giáp với đường vào và sân của cây xăng số 17 thuộc địa phận xóm Hợp Lý, xã Bảo Hiệu, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình.

Mặt đường được rải nhựa áp phanh, chiều rộng mặt đường là 7m, $\frac{1}{2}$ đường phía bên phải theo hướng Hà Nội đi Thanh Hóa có chiều rộng 3,55m. Tại phần

đất lưu không bên phải đường hướng Hà Nội đi Thanh Hóa cách điểm chạm 99,07m về hướng Hà Nội có 01 biển báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên về phía bên phải.

Điểm va chạm ký hiệu A nằm tại phần đường bên phải theo hướng Hà Nội đi Thanh Hóa. Khoảng cách từ A đến mép đường chuẩn là 2m64, khoảng cách từ A đến đầu vết cà trượt số 1 là 79cm, khoảng cách từ A đến đầu vết cà trượt số 2 là 80cm, khoảng cách từ A đến đầu vết cà trượt số 3 là 81cm, khoảng cách từ A đến đầu vết cà trượt số 4 là 84cm, khoảng cách từ A đến đầu vết cà trượt số 5 là 1m02, khoảng cách từ A đến đầu vết cà trượt số 6 là 97cm, khoảng cách từ A đến đầu vết mài trượt số 7 là 1m10, khoảng cách từ A đến đầu vết cà trượt số 8 là 1m53, khoảng cách từ A đến đầu yên xe mô tô số 9 là 10m90, khoảng cách từ A đến đầu vết mài trượt số 10 là 13m60, khoảng cách từ A đến đỉnh đầu tử thi số 11 là 23m35, từ A đến tâm số 12 là 24m78, từ A đến tâm số 13 là 35m, khoảng cách từ A đến đỉnh đầu tử thi số 14 là 45m13, khoảng cách từ A đến tâm số 12 là 24m78, khoảng cách từ A đến tâm số 13 là 35m, khoảng cách từ A đến tâm xe mô tô là 50m65, khoảng cách từ A đến tâm bánh sau bên phải xe ô tô là 58m26. Khoảng cách từ A đến điểm mốc là 28m15.

Trên hiện trường còn ghi nhận các vết cà trượt ký hiệu số 1, 2, 3, 4, 5, 6, 8, 5a, 5b, 5c, 7a, 7b, 7c; vết mài trượt ký hiệu số 7, 10; xe mô tô ký hiệu số 9; tử thi Nguyễn Văn N ký hiệu số 11, tử thi Nguyễn Văn Đ, ký hiệu số 14; vùng nhựa vỡ ký hiệu số 12; phần bê tông là chân cột mốc gãy ký hiệu số 13 là các dấu vết để lại sau tai nạn.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 47/GĐPY- CAT- PC09 ngày 13-5-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: Nạn nhân Nguyễn Văn N chết do đa chấn thương.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 48/GĐPY- CAT - PC09 ngày 13-5-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: Nạn nhân Nguyễn Văn Đ chết do chấn thương sọ não.

Tại bản kết luận Đ giá tài sản số 03/KL - HĐĐGTS ngày 13-7-2020 của Hội đồng Đ giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Yên Thủy kết luận: Xe ô tô biển kiểm soát 29C - 474.62 bị thiệt hại 61.500.000 đồng; xe mô tô biển kiểm soát 30F6 - 0741 bị thiệt hại 19.300.000 đồng.

Quá trình điều tra bị cáo và đại diện hợp pháp của các bị hại đã thỏa thuận được với nhau về bồi thường thiệt hại. Ngày 08-5-2020, bị cáo đã bồi thường cho gia đình 02 người bị hại tổng số tiền 250.000.000 đồng; chị Nguyễn Thị T là vợ và mẹ của nạn nhân có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại bản án số 39/2020/HS-ST ngày 02-12-2020 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình đã quyết định: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều

260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; xử phạt Nguyễn Ngọc H 36 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án. Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 11-12-2020 Nguyễn Ngọc H kháng cáo yêu cầu hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm Nguyễn Ngọc H giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, bị cáo trình bày: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, bị cáo là lao động chính trong gia đình đang bị bệnh thận đang phải điều trị; bố mẹ già yếu, bị cáo có bố là ông Nguyễn Danh L bị nhiễm chất độc màu da cam; người bị hại điều khiển xe mô tô đi từ đường nhánh ra đường chính để sang đường không Nòng đường cho các phương tiện lưu thông chạy trên đường chính.

Trình bày quan điểm về việc giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) tỉnh Hòa Bình nêu quan điểm: Bị cáo Nguyễn Ngọc H điều khiển xe ô tô tham gia giao thông đã không giảm tốc độ để đảm bảo an toàn dẫn đến việc khi phát hiện xe mô tô do người bị hại Nguyễn Văn N điều khiển sang đường, bị cáo đã không xử lý kịp, gây nên vụ tai nạn làm hai người thiệt mạng, xe ô tô, mô tô bị hư hỏng. Hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc H vi phạm quy định tại khoản 1, Điều 11; Điều 12 Luật Giao thông đường bộ; khoản 1, 3, 4, Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 28-9-2019 của Bộ Giao thông vận tải quy Đ về tốc độ và khoảng cách của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng khi tham gia giao thông đường bộ. Đây là lỗi chính, là nguyên nhân trực tiếp gây nên vụ tai nạn. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm đ, khoản 2, Điều 260 BLHS.

Bị cáo Nguyễn Ngọc H có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; ngoài lần phạm tội này, bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú, nơi làm việc; bị cáo là lao động chính trong gia đình, có bố mẹ già bị nhiễm chất độc màu da cam; bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, hậu quả xảy ra nằm ngoài ý thức chủ quan và mong muốn của bị cáo; bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, Điều 51 BLHS và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, Điều 52 BLHS; bị cáo có nơi cư trú và nơi làm việc rõ ràng, ổn định. Mặt khác, người bị hại cũng có lỗi, điều khiển xe mô tô đi từ khu vực cây xăng số 17 bên phải đường (hướng Hà Nội đi Thanh Hóa) đi ra giữa đường Hồ Chí Minh để sang đường phía bên phải (hướng Thanh Hóa đi Hà Nội), đi ra phân đường ưu tiên của xe đi ngược chiều, không tuân thủ nguyên tắc "chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác". Xét thấy, bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an

ninh, trật tự, an toàn xã hội, không trái với quy định tại Nghị quyết số 02/2018 ngày 15-5-2018 của HĐTP TANDTC hướng dẫn áp dụng Điều 65 của BLHS về án treo. Việc bị cáo Nguyễn Ngọc H kháng cáo xin được hưởng án treo là có cơ sở. Đề nghị chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc H. Căn cứ: điểm b, khoản 1, Điều 355; điểm e, khoản 1, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự: Sửa án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo H hưởng án treo; thử thách 05 năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Ngọc H tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản khám nghiệm tử thi, Kết luận định giá tài sản xe ô tô và xe mô tô, lời khai của người làm chứng cùng toàn bộ tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 35 phút ngày 07-05-2020, Nguyễn Ngọc H điều khiển xe ô tô BKS 29C- 474.62 chở hàng tham gia giao thông, khi đi đến km 473 + 28 đường Hồ Chí Minh thuộc địa phận xóm Hợp Lý, xã Bảo Hiệu, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình (hướng Hà Nội đi Thanh Hóa), đoạn đường quanh co, đèo dốc, có biển cảnh báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên, phía trước đường vắng bị cáo không giảm tốc độ nên khi phát hiện có xe mô tô đi từ đường nhánh ra đường chính để sang đường đi theo chiều ngược lại ở khoảng cách khoảng 10 đến 15 mét, bị cáo có đạp phanh, đánh lái sang trái để tránh xe mô tô nhưng không kịp nên đã va chạm với xe mô tô do anh N điều khiển chở sau là con trai Nguyễn Văn Đ sinh năm 2009. Hậu quả anh N và cháu Đ bị thương nặng và chết tại chỗ, xe ô tô và mô tô bị hư hỏng.

[2.1] N vậy, bị cáo Nguyễn Ngọc H điều khiển xe ô tô BKS 29C- 474.62 không làm chủ tốc độ gây tai nạn làm 02 người chết, vi phạm khoản 1 Điều 11, Điều 12 Luật Giao thông đường bộ, khoản 1, 3 và 4 Điều 5 Thông tư liên tịch số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29-8-2019 của Bộ giao thông vận tải quy Đ về tốc độ và khoảng cách của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng khi tham gia giao thông đường bộ. Hành vi do bị cáo H thực hiện cấu thành tội vi phạm quy định tham gia giao thông đường bộ. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Ngọc H theo điểm đ, khoản 2, Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2] Nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn giao thông là do bị cáo H điều khiển xe ô tô tham gia giao thông chưa tuân thủ các quy tắc giao thông đường bộ, không làm chủ tốc độ, thiếu chú ý quan sát tình trạng mặt đường. Phía người bị hại điều khiển xe mô tô đi từ đường nhánh ra đường chính để sang đường thiếu chú ý quan sát, không nhường đường cho xe chạy trên đường chính. Như vậy,

nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn là do bị cáo có lỗi chính, tuy nhiên người bị hại có một phần lỗi.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc H yêu cầu hưởng án treo, nhận thấy: Bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy Đ tại điểm b, điểm s, khoản 1, Điều 51 BLHS và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác theo khoản 2 Điều 51 BLHS N Tòa án cấp sơ thẩm nhận định là đúng. Bị cáo trình bày thêm bản thân là lao động chính và đang điều trị bệnh thận, bố mẹ già yếu, bố của bị cáo (ông Nguyễn Danh L) bị nhiễm chất độc màu da cam. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới quy định tại khoản 2, Điều 51 BLHS. Về nhân thân, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, ngoài lần phạm tội này, bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú; nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn là do người bị hại có một phần lỗi. Qua xem xét khách quan toàn diện vụ án, các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, nguyên nhân xảy ra vụ án, đặc biệt là nhân thân của bị cáo. Căn cứ Điều 65 BLHS, Nghị quyết số 02/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 BLHS, xét thấy, không cần phải bắt bị cáo Nguyễn Ngọc H chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng không gây nguy hiểm cho xã hội. Việc bị cáo Nguyễn Ngọc H kháng cáo yêu cầu được hưởng án treo là có căn cứ, được chấp nhận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình đề nghị chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc H, sửa án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo Nguyễn Ngọc H được hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm là phù hợp.

Bị cáo Nguyễn Ngọc H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Sửa Bản án sơ thẩm số 39/2020/HS-ST ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình: Giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo Nguyễn Ngọc H được hưởng án treo; cụ thể:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; xử phạt Nguyễn Ngọc H 36 (*ba mươi sáu*) tháng tù về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (*năm*) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Ngọc H cho Ủy ban nhân dân thị trấn Xuân Mai, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình bị cáo Nguyễn Ngọc H có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo Nguyễn Ngọc H. Trường hợp bị cáo Nguyễn Ngọc H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Nguyễn Ngọc H cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Nguyễn Ngọc H phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Ngọc H thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Ngọc H phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

2. Bị cáo Nguyễn Ngọc H không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 03-02-2021.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- TAND huyện Yên Thủy;
- Cục THADS tỉnh Hòa Bình;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Dụ